

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về hỗ trợ doanh nghiệp trong bối cảnh đại dịch COVID-19

DỰ THẢO

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá XV;

Căn cứ Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép Chính phủ ban hành Nghị quyết có một số nội dung khác với quy định của luật để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến thống nhất của các Thành viên Chính phủ,

QUYẾT NGHỊ:

Khu vực doanh nghiệp luôn có vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong những năm qua, các doanh nghiệp đã đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, kim ngạch xuất khẩu, đóng góp ngân sách nhà nước, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định xã hội; là mắt xích quan trọng trong mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị và là lực lượng nòng cốt trong việc tạo ra của cải vật chất xã hội. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân vẫn phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm, vượt khó, tự lực, tự cường, nỗ lực thích ứng với hoàn cảnh khó khăn để duy trì sản xuất kinh doanh và việc làm cho người lao động; đồng thời nêu cao tinh thần chia sẻ đồng hành cùng các cấp, các ngành trong phòng chống đại dịch COVID-19, hỗ trợ người dân, cộng đồng, tổ chức cứu trợ, vận chuyển

và thực hiện các hoạt động thiện nguyện, thể hiện nghĩa cử cao đẹp của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

Chính phủ ghi nhận và đánh giá cao sự chung tay, chung sức, đồng lòng, chia sẻ của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân với Đảng, Nhà nước và nhân dân bằng những đóng góp thiết thực, hiệu quả về nhiều mặt trong công tác phòng chống dịch và phát triển kinh tế xã hội.

Kể từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát vào đầu năm 2020, Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt và ban hành kịp thời nhiều cơ chế, chính sách và giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, như Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội; các Nghị định của Chính phủ: số 41/2020/NĐ-CP; số 44/2021/NĐ-CP; số 52/2021/NĐ-CP; các Nghị quyết của Chính phủ: số 42/NQ-CP, số 84/NQ-CP; số 63/NQ-CP, số 68/NQ-CP... Tuy nhiên, trong những tháng gần đây, tình hình đại dịch COVID-19 trong nước diễn biến phức tạp, do biến chủng mới, tốc độ lây lan nhanh; các đợt dịch bùng phát khiến cho các doanh nghiệp vốn đã bị tổn thương lại càng trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Các nguồn lực dự trữ đang cạn dần trong khi thị trường trong nước và quốc tế suy giảm mạnh và chưa có dấu hiệu phục hồi hoặc đang phục hồi rất chậm. Sức chống chịu của khu vực doanh nghiệp tiếp tục suy giảm.

Chính phủ thấu hiểu và chia sẻ với những khó khăn, thách thức cộng đồng doanh nghiệp đang phải đối mặt. Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp do tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh, hồi phục và tạo đà phát triển trong thời gian tới, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương thực hiện quyết liệt, hiệu quả những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt vì mục tiêu hàng đầu là bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân và hoạt động của doanh nghiệp; kiên quyết không để xảy ra khủng hoảng y tế, khủng hoảng kinh tế-xã hội, đưa đất nước trở lại trạng thái bình thường trong thời gian nhanh nhất.

2. Kiên trì, quyết liệt, phòng chống đại dịch COVID-19 theo phương châm “chống dịch như chống giặc”, đảm bảo hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng, chống dịch và sản xuất kinh doanh, “chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch”. Trong triển khai thực hiện đảm bảo nguyên tắc “lợi ích hài hòa -

rủi ro chia sẻ” giữa Nhà nước và doanh nghiệp.

3. Tiếp tục đồng hành, chia sẻ, sát cánh cùng cộng đồng doanh nghiệp trên nguyên tắc khó khăn, vướng mắc ở cấp nào thì cấp đó có trách nhiệm tháo gỡ, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, phải chủ động báo cáo cấp trên trực tiếp xem xét, xử lý; tập trung triển khai ngay các biện pháp tháo gỡ những điểm nghẽn, ách tắc trong sản xuất kinh doanh với phương châm “sớm nhất - hiệu quả nhất” nhằm giảm thiểu thiệt hại, tác động tiêu cực đối với khu vực doanh nghiệp.

4. Phát huy tính sáng tạo, chủ động trong việc áp dụng các mô hình sản xuất kinh doanh an toàn trong điều kiện đại dịch COVID-19. Trong hành động luôn bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo. Tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân.

5. Tập trung giữ vững các vùng an toàn dịch bệnh để thúc đẩy sản xuất kinh doanh; ưu tiên thực hiện các cơ chế chính sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả để kiểm soát đại dịch COVID-19, ổn định sản xuất kinh doanh tại các vùng kinh tế trọng điểm, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, kiên quyết không để đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, cung ứng lao động.

II. MỤC TIÊU

1. Sớm kiểm soát được đại dịch COVID-19 để khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian sớm nhất.

2. Hỗ trợ tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động bởi đại dịch COVID-19.

3. Phân đầu đến hết năm 2021 đạt một số chỉ tiêu cụ thể sau:

- Luỹ kế khoảng 01 triệu lượt doanh nghiệp, khách hàng được hưởng chính sách tín dụng hỗ trợ ứng phó đại dịch COVID-19.

- Khoảng 160.000 doanh nghiệp được hưởng chính sách gia hạn nộp thuế; miễn, giảm thuế, phí, tiền thuê đất.

- Khoảng 50.000 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

- Hàng trăm nghìn doanh nghiệp được tiếp cận các chính sách hỗ trợ về giảm tiền điện, tiền nước, cước viễn thông, chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, đào tạo lao động...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Căn cứ quan điểm, mục tiêu và tình hình thực tiễn nêu trên, Chính phủ quyết nghị 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Thực hiện các biện pháp phòng, chống đại dịch COVID-19 linh hoạt, hiệu quả tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

a) Bộ Y tế chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:

- Tiếp tục phân bổ hợp lý, hiệu quả nguồn vắc xin phòng COVID-19 theo Nghị quyết của Chính phủ, bổ sung các đối tượng ưu tiên tiêm bao gồm người lao động của doanh nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng đang có đơn hàng sản xuất, hoạt động xuất nhập khẩu, sử dụng nhiều lao động; người lao động trong một số lĩnh vực có tiếp xúc cao.

- Rà soát, sửa đổi các quy định về bảo hiểm y tế theo hướng cho phép bảo hiểm y tế được thanh toán các hoạt động khám, chữa bệnh từ xa có thu phí.

- Ban hành quy định hướng dẫn doanh nghiệp mua dụng cụ, thực hiện tự xét nghiệm và công nhận kết quả xét nghiệm của doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2021.

b) Bộ Thông tin và Truyền Thông:

- Phối hợp với Bộ Y tế và các đơn vị liên quan khẩn trương phổ biến, tập huấn và đẩy mạnh triển khai kết nối nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa tới 100% tuyến huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế xây dựng và ban hành Sổ tay điện tử hướng dẫn ứng phó với COVID-19; xây dựng cổng thông tin về các văn bản chỉ đạo điều hành chống dịch, công bố trong tháng 8 năm 2021.

- Xây dựng nền tảng công nghệ số để tích hợp, triển khai đồng bộ và thống nhất từ Trung ương đến địa phương phục vụ công tác phòng, chống đại dịch COVID-19: tiêm chủng, khai báo y tế, cấp luồng xanh, chứng chỉ xanh... nhằm đảm bảo thông tin tập trung, chính thống, nhanh chóng và thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình để thông tin, tuyên truyền tạo niềm tin cho doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền kịp thời về tình hình đại dịch COVID-19; các nỗ lực và chính sách của Nhà nước về phòng, chống đại dịch COVID-19 và hỗ trợ doanh

nghiệp; phổ biến để nhân rộng những mô hình sản xuất kinh doanh tốt trong điều kiện đảm bảo an toàn đại dịch COVID-19.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ:

Phối hợp với Bộ Y tế đẩy mạnh việc nghiên cứu, chuyên giao công nghệ sản xuất vắc xin phòng COVID-19, thuốc điều trị, vật tư, trang thiết bị y tế.

d) Các địa phương:

Thực hiện các biện pháp phòng, chống đại dịch COVID-19 thống nhất theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vừa duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, vừa phòng, chống dịch; huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ thiết thực cho người lao động tại các doanh nghiệp, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an toàn cho người lao động.

2. Đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá thông suốt, hiệu quả, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng

a) Bộ Giao thông vận tải:

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện thống nhất “luồng xanh” vận tải đường bộ và đường thủy toàn quốc, liên tỉnh, liên vùng để vận chuyển hàng hóa thông suốt trên nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục, nhanh chóng, thuận lợi; không quy định thêm các điều kiện cản trở lưu thông, đặc biệt đối với hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân, vật tư, nguyên liệu sản xuất; không để xảy ra tiêu cực, làm tăng chi phí của doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế ban hành hướng dẫn “Quy tắc vận tải an toàn trong phòng, chống dịch” giữa các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2021.

- Hướng dẫn các đơn vị vận tải ứng dụng thống nhất công nghệ thông tin trong lĩnh vực giao thông vận tải để đảm bảo kiểm soát điều kiện vận chuyển hàng hóa của các phương tiện, ban hành trong tháng 8 năm 2021.

b) Bộ Công Thương:

Tăng cường công tác cung cấp thông tin, thị trường, nhu cầu nhập khẩu hàng hoá của các nước; hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; kết nối cung cầu, hội chợ triển lãm trên môi trường số; tiếp tục hỗ trợ các địa phương đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại thị trường trong nước và mở rộng xuất khẩu sang các thị trường còn dư địa lớn.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với các địa phương, hiệp hội ngành hàng tổng hợp tình hình sản xuất, tiêu thụ, hoạt động của các doanh nghiệp chế biến trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, để có các giải pháp tháo gỡ, không để đứt gãy sản xuất, đảm bảo cung ứng, tiêu thụ kịp thời.

d) Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục Hải quan thực hiện:

- Áp dụng Điều 50 Luật Hải quan năm 2014 về thủ tục hải quan đối với hàng hóa phục vụ yêu cầu khẩn cấp để thông quan nhanh đối với hàng hóa viện trợ, biếu, tặng từ nước ngoài hoặc hàng hóa do các tổ chức, cá nhân trong nước nhập khẩu để ủng hộ, hỗ trợ, tài trợ, biếu tặng cho Chính phủ, Bộ Y tế, UBND các tỉnh, Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, Thành phố để phục vụ công tác phòng chống, điều trị, khám chữa bệnh.

- Cho phép doanh nghiệp được nộp bản scan có xác nhận bằng chữ ký số đối với các chứng từ phải nộp bản giấy là bản chính dưới dạng giấy/bản sao y công chứng/chứng thực theo quy định của các Bộ, ngành để giải quyết ách tắc khi thông quan hàng hoá; các doanh nghiệp thực hiện nộp bổ sung sau khi hàng hoá được thông quan.

- Triển khai áp dụng chế độ hải quan ưu tiên, đáp ứng kịp thời yêu cầu thông quan đối với doanh nghiệp sản xuất, gia công linh kiện thuộc lĩnh vực điện tử, công nghệ cao.

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Theo dõi, đôn đốc các Ngân hàng thương mại triển khai, thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho các thương nhân, doanh nghiệp thu mua, tạm trữ thóc, gạo, nhất là tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

e) Các địa phương:

- Nghiên cứu, đánh giá đầy đủ khả năng thực tế của doanh nghiệp, địa phương khi áp dụng các mô hình: “hai điểm đến, một cung đường”, “ba tại chỗ”... để áp dụng khi đáp ứng điều kiện.

- Cùng với doanh nghiệp, chủ động nghiên cứu, thống nhất, quyết định và chịu trách nhiệm về phương án, điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn phù hợp với diễn biến đại dịch COVID-19 ở địa phương và điều kiện thực tế của doanh nghiệp (bao gồm cả việc kiểm tra và cho phép doanh nghiệp hoạt động trở lại khi đáp ứng điều kiện).

- Vận dụng sáng tạo, linh hoạt các mô hình, cách làm tốt vào thực tế địa phương mình; trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Tổ công

tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 để hỗ trợ, giải quyết.

- Tập trung tháo gỡ triệt để tình trạng ách tắc, đứt gãy chuỗi cung ứng, vận chuyển hàng hóa do bất cập trong thực thi các quy định, thủ tục về phòng, chống đại dịch COVID-19.

3. Hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về dòng tiền cho doanh nghiệp

a) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:

Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội Việt Nam nghiên cứu đề xuất các chính sách tạm dừng, giảm mức đóng bảo hiểm xã hội năm 2021 cho doanh nghiệp đến tháng 6 năm 2022.

b) Bộ Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước Việt Nam xây dựng phương án hỗ trợ các doanh nghiệp vận tải hàng không, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2021.

- Yêu cầu các doanh nghiệp vận tải biển niêm yết công khai, minh bạch về giá cước vận tải biển; tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp vận tải biển chống tình trạng lợi dụng tình hình đại dịch COVID-19 để tăng giá cước vận tải bất hợp lý, tăng gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp; đồng thời, phối hợp với Bộ Công Thương, hiệp hội và các đơn vị có liên quan nâng cao năng lực đàm phán, công khai minh bạch về giá cước và phụ thu ngoài giá cước dịch vụ vận chuyển hàng hoá bằng đường biển.

c) Bộ Công Thương:

Nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2021 về việc giảm giá điện cho các kho chứa hàng hóa của các doanh nghiệp logistics, chế biến nông, lâm, thủy sản và một số ngành hàng có kim ngạch xuất khẩu năm 2020 trên 1 tỷ đô la Mỹ. Tiếp tục thực hiện giảm giá điện cho cơ sở lưu trú du lịch. Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan nhanh chóng thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

d) Bộ Tài chính:

- Khẩn trương triển khai các chính sách về giãn, giảm thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất được ban hành; triển khai chính sách thuế ưu đãi đối với hàng hóa nhập khẩu để tài trợ phục vụ phòng, chống COVID-19 sau khi được Chính phủ thông qua.

- Xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong

nước đến hết năm 2021; đánh giá tác động để có thể xem xét tiếp tục giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước thêm một khoảng thời gian phù hợp với diễn biến đại dịch COVID-19.

đ) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

Nghiên cứu cho phép các doanh nghiệp lữ hành được tạm thời rút tiền ký quỹ kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; giảm thời gian giải quyết rút tiền ký quỹ từ 60 ngày xuống 30 ngày; tiếp tục gia hạn giảm phí cấp phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch đến hết tháng 12 năm 2021.

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; khuyến khích tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để tiếp tục giảm lãi suất cho vay đối với các khoản vay hiện hữu và khoản vay mới nhằm hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

- Khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chính sách quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi phí, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo hướng mở rộng đối tượng, phạm vi được áp dụng chính sách cho phù hợp với diễn biến thực tế của dịch bệnh.

g) Đề nghị Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam:

- Nghiên cứu, xem xét việc miễn nộp đoàn phí công đoàn cho đoàn viên tại doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 trong năm 2021 và 2022 để người lao động có thêm điều kiện khắc phục khó khăn, gắn bó với doanh nghiệp.

- Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 được giảm đóng kinh phí công đoàn trong năm 2021 và 2022 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Trong quá trình sửa đổi Luật Công đoàn, cần nghiên cứu, đánh giá tác động để có thể xem xét giảm mức đóng kinh phí công đoàn.

h) Các địa phương:

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và nguồn huy động đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân cho phòng, chống COVID-19, quyết định việc hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ chi phí xét nghiệm COVID-19 cho người lao động tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thông qua các cơ sở xét nghiệm.

- Xem xét giảm mức phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu, cảng biển loại I và IA trên địa

bàn cho các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu và lùi thời hạn bắt đầu thu phí tại khu vực cửa khẩu và cảng biển nêu trên để hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp.

4. Về vấn đề lao động, chuyên gia

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Đề xuất chính sách áp dụng linh hoạt và nới lỏng các quy định, điều kiện về việc cấp, gia hạn giấy phép lao động cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam phù hợp với bối cảnh mới.

- Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền cho phép doanh nghiệp thỏa thuận với người lao động điều chỉnh tăng thời gian làm thêm giờ/tháng phù hợp với diễn biến đại dịch COVID-19 với điều kiện đảm bảo tổng số giờ làm thêm không quá 300 giờ/năm.

- Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng nhà nước Việt Nam nghiên cứu sửa đổi Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo hướng điều chỉnh linh hoạt quy định về quyết toán thuế và nợ xấu từ khi có dịch đối với điều kiện vay vốn để trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất kinh doanh.

Việc nghiên cứu, sửa đổi các nội dung nêu trên được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2021.

b) Bộ Y tế:

Ban hành hướng dẫn quy trình về cách ly y tế để các địa phương thực hiện thống nhất việc tiếp nhận lao động đến và trở về từ các địa phương khác trong tháng 8 năm 2021.

c) Bộ Ngoại giao:

- Tiếp tục đẩy mạnh “ngoại giao vắc xin”; vận động, thúc đẩy đối tác, cung cấp vắc xin đúng cam kết; thúc đẩy chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin và thuốc điều trị COVID-19; hỗ trợ trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc áp dụng cơ chế kiểm soát y tế, phòng dịch đặc biệt sau khi nhập cảnh đối với một số trường hợp đặc thù, cụ thể.

- Đẩy nhanh việc nghiên cứu, đàm phán, công nhận lẫn nhau “hộ chiếu vắc xin” với các quốc gia, vùng lãnh thổ nhằm sớm mở cửa nền kinh tế khi điều kiện cho phép.

- Khẩn trương phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương giải quyết kịp thời thủ tục nhập cảnh và cách ly y tế cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam theo quy định.

d) Các địa phương:

Áp dụng thống nhất quy định cách ly y tế tập trung đối với người nhập cảnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện hiệu quả, kịp thời Nghị quyết ngay sau khi được ban hành đảm bảo tháo gỡ ngay các điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Giãn, hoãn các cuộc kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp chưa cần thiết đã có trong kế hoạch năm 2021 và tổ chức thực hiện trong thời gian phù hợp sau khi đại dịch COVID-19 được kiểm soát.

c) Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

d) Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

đ) Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp cán bộ, công chức gây khó khăn, những nhiễu loạn doanh nghiệp.

e) Sau khi ban hành các chính sách, giải quyết tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề

Kịp thời nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp gửi các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan đơn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng tháng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết đến hết năm 2021, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 1 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính